TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2023/QĐST-DS "V/v yêu cầu tuyên bố một người đã chết"	*Hải Châu, ngày 26 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp:* Bà Ngô Thị Hữu

- *Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Lành - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu:* Bà Hà Thị Thu Hiếu - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" đối với:

Ông Trần Đình T1 – sinh năm 1948; Nơi cư trú cuối cùng: Số 6/5 đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Đình T2 – sinh năm 1953; Địa chỉ: Kiệt 23/4 đường L, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Đình T3 – sinh năm 1950. Địa chỉ: Số 33 đường P 16, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Bà Trần Thị Diệu H – sinh năm 1963. Địa chỉ: Số K6/5 đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo trình bày của ông Trần Đình T2, ông Trần Đình T3: Ông Trần Đình T2 và ông Trần Đình T1 là hai anh em ruột, là con của ông Trần Đình T4, sinh

năm 1926 và bà Lâm Thị Huỳnh M, sinh năm 1922. Ông T4 chết năm 1991, bà M chết năm 2021. Ông T4 và bà M sinh được 04 người con là Trần Đình T1, Trần Đình T3, Trần Đình T2 và Trần Thị Diệu H.

Năm 1974, gia đình vẫn nhận được tin tức của ông Trần Đình T1 ở Sài Gòn. Từ năm 1975 cho đến nay thì gia đình không còn nhận được tin tức gì về ông Trần Đình T1, gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức.

Nay ông Trần Đình T2 đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Đình T1 đã chết để thực hiện các thủ tục liên quan đến tài sản của cha và mẹ là ông Trần Đình T4 và bà Lâm Thị Huỳnh M.

Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Đình T1 trong thời hạn 4 tháng. Cụ thể là đăng trên báo Thanh Niên trong 3 số liên tiếp, đăng tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án và phát sóng trên Đài truyền hình Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp. Đã hết thời hạn nêu trên vẫn không có tin tức gì của ông T1.

Công an phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nơi cư trú cuối cùng của ông Trần Đình T1 xác nhận sau năm 1975 đến nay không có giấy tờ nào thể hiện ông Trần Đình T1 có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại K6/5 đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự là ông Trần Đình T3 thống nhất với ý kiến của người yêu cầu là ông Trần Đình T2. Riêng bà Trần Thị Diệu H vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ việc của Thẩm phán và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2, 3 Điều 71 Bộ luật dân sự và Điều 391, 392, 393 Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận yêu cầu tuyên bố ông Trần Đình T1 đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của ông Trần Đình T2 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Trần Thị Diệu H vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Hải Châu tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt bà H.

[2] Xét yêu cầu tuyên bố một người đã chết đối với ông Trần Đình T1, nhận thấy:

Người yêu cầu là ông Trần Đình T2 có quan hệ là em ruột của ông Trần Đình T1, do đó ông T2 là người có quyền, lợi ích liên quan theo quy định tại Điều 71 Bộ luật dân sự.

Sau khi thụ lý yêu cầu giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Đình T1 trong thời hạn 4 tháng. Cụ thể là đăng trên báo Thanh Niên trong 3 số liên tiếp, đăng tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án và phát sóng trên Đài truyền hình Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp. Đã hết thời hạn nêu trên vẫn không có tin tức gì của ông Trần Đình T1. Công an phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nơi cư trú cuối cùng của ông Trần Đình T1 xác nhận sau năm 1975 đến nay không có giấy tờ nào thể hiện ông Trần Đình T1 có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại K6/5 đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự là ông Trần Đình T3 và Trần Thị Diệu H trình bày thống nhất với ý kiến của người yêu cầu là ông Trần Đình T2.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông Trần Đình T1 đã đi biệt tích khỏi nhà từ năm 1975, đến nay không có tin tức xác thực là còn sống. Yêu cầu của ông Trần Đình T2 về việc tuyên bố ông Trần Đình T1 đã chết là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

Về việc xác định ngày chết của ông Trần Đình T1: Theo ông T2, ông T3, cung cấp thì gia đình ông vẫn nhận được tin của ông T1 từ năm 1974, từ năm 1975 (không xác định rõ ngày, tháng) không còn nhận được tin tức gì của ông T1, do vậy cần xác định năm 1974 là năm biết được tin tức cuối cùng của ông Trần Đình T1. Trường hợp của ông T1 thuộc trường hợp không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng, do đó ngày chết của ông T1 được tính là ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng, là ngày 01 tháng 01 năm 1975.

Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố ông Trần Đình T1 là đã chết: Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Trần Đình T1 được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ về tài sản của ông Trần Đình T1 được giải quyết theo quy định của pháp luật thừa kế.

Ông Trần Đình T2 là người cao tuổi nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên*;*

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 71 Bộ luật dân sự; Điều 35, 39, 391, 392, 393 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBNVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Đình T2 về việc tuyên bố một người là đã chết:

Tuyên bố ông Trần Đình T1 – sinh năm 1948; Nơi cư trú cuối cùng: Số 6/5 đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng đã chết kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1975;

Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố ông Trần Đình T1 là đã chết: Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Trần Đình T1 được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ về tài sản của ông Trần Đình T1 được giải quyết theo quy định của pháp luật thừa kế.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Trần Đình T2 là người cao tuổi nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hữu